



(12)

BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0046668

(51)^{2020.01}

B65D 43/16; B65D 55/02; B65D 51/24

(13) B

(21) 1-2021-03962

(22) 16/12/2019

(86) PCT/EP2019/085467 16/12/2019

(87) WO2020/127132 25/06/2020

(30) 1873252 18/12/2018 FR

(45) 26/05/2025 446

(43) 27/09/2021 402A

(73) United Caps France (FR)

1419 route de Chilly, Messia sur Sorne, 39570, France

(72) Laurent PECHINOT (FR); Alexi CONTANT (FR); Damien PIBRE (FR).

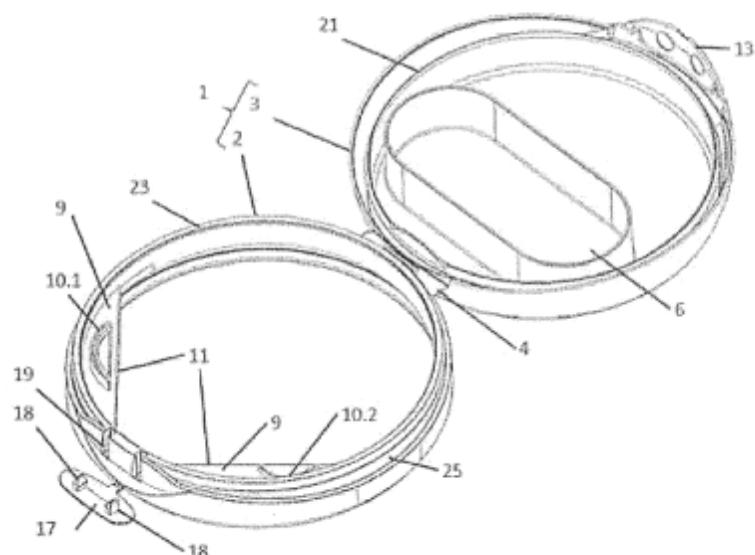
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) NẮP DÙNG CHO HỘP CỨNG

(21) 1-2021-03962

(57) Sáng chế đề cập đến nắp (1) dùng cho hộp cứng bao gồm đế (2) được thiết kế để gắn vào miệng của hộp, nắp đây (3) được cố định vào đế thông qua bản lề (4), và thiết bị mở bao gồm chỉ báo giả mạo (13), được đặc trưng bởi chỉ báo giả mạo này bao gồm vấu (13) được liên kết với nắp đây (3) bằng cầu có thể bẻ gãy (30) và cữ chặc (17) được tích hợp với đế, cữ chặc (17) này bao gồm chi tiết (18) để cố định vấu (13) được thiết kế để giữ vấu (13) trên đế (2) khi nắp đây (3) di chuyển từ vị trí đóng sang vị trí mở.

[Fig. 1]



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến lĩnh vực nắp hoặc nắp dùng cho hộp cứng. Cụ thể hơn nữa là, sáng chế đề cập đến lĩnh vực đóng kín kiểu chụp hoặc đóng kín kiểu nắp bao gồm chỉ báo giả mạo.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tài liệu US2015034645 mô tả cách đóng kín đối với bao bì hình trụ đặc biệt dành cho các sản phẩm thực phẩm có để được thiết kế để cố định vào bao bì. Thiết bị này cũng bao gồm nắp để đóng mở hộp được kết nối bằng bản lề với đế. Nắp được kết nối với đế bằng một thiết bị giống dụng cụ chèn bao gồm một vấu gắn liền với nắp. Vấu bao gồm cữ chặn hoặc móc được liên kết với vấu bằng các cầu có thể bẻ gãy. Móc trên vấu cho phép nắp được khóa ở vị trí đóng. Để mở nắp, các cầu có thể bẻ gãy của móc phải bị bẻ gãy. Việc triển khai thiết bị giống dụng cụ chèn của tài liệu này không được nhìn thấy rõ ràng. Sự đứt gãy của những cầu có thể bẻ gãy là không thể nhìn thấy được.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế nhằm giải quyết những hạn chế của tài liệu nêu trên so với lĩnh vực kỹ thuật trước đó và cụ thể là để xuất nắp được trang bị chỉ báo giả mạo khó bị phá vỡ và lỗ ban đầu của nó rất dễ nhìn thấy.

Để đạt được mục đích này, khía cạnh thứ nhất của sáng chế đề cập đến nắp dùng cho hộp cứng bao gồm để được thiết kế để lắp vào miệng của hộp, nắp được giữ chặt vào đế thông qua bản lề và thiết bị mở bao gồm chỉ báo giả mạo, được đặc trưng bởi chỉ báo giả mạo bao gồm vấu được kết nối với nắp bằng ít nhất một hoặc nhiều cầu có thể bẻ gãy và cữ chặn được gắn trực xoay trên đế, cữ chặn này bao gồm chi tiết để cố định vấu được thiết kế để giữ vấu trên đế khi nắp chuyển từ vị trí đóng sang vị trí mở.

Do đó, một khi nắp được đóng lại, vấu không còn có thể được tách ra khỏi nắp mà sau đó không cần mở nắp.

Theo một phương án khác, phương tiện cố định bao gồm móc được thiết kế để gắn vào khe của đế.

Theo một phương án khác, móc được gắn vào không thể đảo ngược được trong khe.

Theo một phương án khác, vấu bao gồm lỗ cho móc của đi qua móc của cữ chặn.

Theo một phương án khác, chiều dài của móc được xác định sao cho vấu có thể

di chuyển giữa cữ chặn và đế khi cầu có thể bẻ gãy bị bẻ gãy.

Sự chuyển động của vấu khi mở nắp làm cho lỗ ban đầu thậm chí còn có thể dẽ nhìn hon.

Theo một phương án khác, nắp bao gồm khe cho thia đóng.

Theo một phương án khác, đế bao gồm gờ đỡ cho mỗi đầu của thia đóng.

Theo một phương án khác, nắp bao gồm vùng kẹp.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các tính năng và ưu điểm khác của sáng chế sẽ được làm rõ bằng mô tả chi tiết sau đây về một phương án của sáng chế cũng như các hình minh họa trong các hình vẽ kèm theo, phần mô tả và hình vẽ được cung cấp nhằm mục đích làm ví dụ và không giới hạn trong tự nhiên.

[Fig.1] là hình chiêu của nắp theo sáng chế;

[Fig.2] là hình chiêu chi tiết về chỉ báo giả mạo của nắp theo sáng chế ở trạng thái chưa mở;

[Fig. 3] là hình chiêu chi tiết về chỉ báo giả mạo của nắp theo sáng chế ở trạng thái mở.

Mô tả chi tiết sáng chế

Nắp 1 theo sáng chế bây giờ sẽ được mô tả với tham chiếu đến các hình vẽ từ Fig.1 đến Fig.3.

Theo cách đã biết, nắp 1 bao gồm đế 2 được kết nối với nắp đậy 3 nhờ bản lề 4. Đế 2 được thể hiện dưới dạng vòng và được thiết kế để gắn trên hộp cứng (không được thể hiện), ví dụ bằng cách kẹp. Theo phương án được thể hiện, đế 2, nắp đậy 3 và bản lề 4 được làm bằng một mảnh duy nhất, ví dụ bằng cách phun nhựa.

Để đảm bảo rằng nắp đậy 3 được bít kín với đế 2, nắp bao gồm vành 21 siết chặt vào nắp hình tròn 23 của đế 2. Phần đầu của vành có thể bao gồm chỗ phình ra hoặc có hình dạng quả ô liu để cải thiện việc bít kín.

Đế 2 cũng có thể bao gồm ít nhất một vòng tròn (không được thể hiện) chịu lực vào hộp để đảm bảo rằng nắp 1 được giữ chặt trên hộp. Mặt ngoài của đế 2 cũng có thể bao gồm ít nhất một đường gân 25 để đảm bảo việc cắt nắp đậy 3 trên đế 2 ở vị trí đóng. Các đường gân 25 này được thiết kế để giữ nắp ở vị trí đóng.

Mặt trong của nắp đậy 3 có thể bao gồm khe 6 được thiết kế để nhận thia đóng (không được thể hiện). Trước khi sử dụng thia đóng lần đầu, khe 6 được đóng bằng

màng bảo vệ. Nắp đậy 3 cũng bao gồm vùng kẹp 14 được đặt đối diện với bản lề, chẳng hạn, để tạo điều kiện cho người dùng mở nắp đậy 3.

Đế 2 có thể bao gồm các gờ đỡ 9 được thiết kế để chứa thia đong sau lần sử dụng đầu tiên. Ví dụ, các gờ đỡ 9 này là các khay được tạo thành từ ngoại vi bên trong của vòng tạo thành đế 2. Theo phương án được thể hiện, đế 2 bao gồm hai gờ đỡ 9. Mỗi gờ đỡ 9 có thể bao gồm bộ phận giữ 10.1, 10.2, chẳng hạn như kẹp của thia đong.

Tương tự như vậy, các cạnh của gờ đỡ có thể có phần nằm nghiêng để có thể làm phẳng lượng chứa trong thia đong.

Theo sáng chế, nắp 1 bao gồm chỉ báo giả mạo 13 để có thể kiểm tra xem lần mở đầu tiên của nắp đậy 3 đã được thực hiện hay chưa. Chỉ báo giả mạo bao gồm vấu 13 được cố định vào nắp bằng ít nhất một cầu có thể bẻ gãy 30. Ví dụ, vấu 13 được tạo thành ở mép ngoài của nắp đậy 3 trên một mặt phẳng về cơ bản là vuông góc với nắp đậy 3. Do đó, khi nắp đậy 3 ở vị trí đóng trên đế 2, vấu 13 ít nhất che một phần bộ phận của vòng tạo thành đế. Theo sáng chế, nắp 1 cũng bao gồm chi tiết 17 để cố định vấu 13 trên đế. Các phương tiện cố định 17 này được thiết kế để giữ vấu 13 ở vị trí trên đế 2 trong quá trình thao tác mở nắp đậy 3.

Do đó, sẽ dễ hiểu rằng việc mở nắp đậy 3 chỉ có thể được thực hiện nếu (các) cầu có thể bẻ gãy 30 bị bẻ gãy. Do đó, sự đứt gãy của (các) cầu có thể bẻ gãy 30 của thanh 13 cho người dùng biết rằng lần mở đầu tiên của nắp đậy 3 đã được thực hiện.

Chi tiết để cố định vấu 13 bao gồm cữ chặn 17 tích hợp với đế 2. Theo phương án được chỉ ra, cữ chặn 17 và đế 2 được làm từ một mảnh duy nhất. Tương tự như vậy, cữ chặn 17 có thể được gắn trực trên đế 2.

Cữ chặn 17 bao gồm ít nhất một móc 18 được tạo hình sao cho vừa với khe tương ứng 19 được tạo thành trong vòng của đế 2. Do đó, khi (các) móc 18 được lắp vào (các) khe 19 tương ứng, vấu 13 được giữ ở vị trí nhờ cữ chặn 17.

Các móc 18 và khe 19 được định hình sao cho việc lắp các móc 18 vào khe 19 là không thể đảo ngược được. Ví dụ, mỗi móc 18 bao gồm mặt phẳng nghiêng để tạo điều kiện cho việc lắp vào khe tương ứng 19 và vai tạo thành vấu ngăn cản việc rút móc 18 khi móc sau đó đã được đưa vào khe 19.

Theo phương án được chỉ ra, vấu 13 bao gồm ít nhất một lỗ 20 nằm đối diện với mỗi khe 19. Lỗ 20 này cho phép móc 18 xuyên qua. Ví dụ, chiều dài của móc 18 được thiết lập sao cho cữ chặn 17 không tiếp xúc với vấu 13. Khi móc 18 được lắp vào khe

19 đến các lỗ 20, khi đó sẽ có khoảng hở ở giữa vú 13 và cữ chặn. Khi các cầu có thể bẻ gãy 30 bị bẻ gãy, vú 13 sau đó được tách ra khỏi nắp đậy 3 và do đó có thể tự do di chuyển xung quanh các mốc 18. Như có thể được thấy trên Fig.3, tương ứng với trạng thái mở, vú 13 nằm ở vị trí khác với vú mà nó chiếm trong trạng thái đóng được thể hiện trên Fig.2. Do đó, người dùng có thể nhìn thấy ngay lần mở ban đầu do vị trí của vú 13 thay đổi. Hơn nữa, ngay cả sau khi mở, vú 13 vẫn được giữ lại ở đế 2 vì nó bị treo từ mốc 18.

Chỉ báo giả mạo theo sáng chế được thực hiện như sau. Nắp đậy 3 ở vị trí mở ban đầu. Cữ chặn 17 đang ở vị trí thực hiện. Sau đó, nắp đậy 3 được đóng lại. Vú 13 sau đó được đưa đến mức của các khe 19 của các mốc 18. Cuối cùng, cữ chặn 17 được gấp xuống bằng cách lắp các mốc 18 vào các khe 19.

Sẽ dễ dàng hiểu rằng các sửa đổi và/hoặc cải tiến khác nhau mà người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này thấy rõ có thể được thực hiện theo các phương án khác nhau của sáng chế được mô tả trong phần mô tả này mà không nằm ngoài phạm vi của sáng chế được xác định bởi các yêu cầu bảo hộ kèm theo.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Nắp (1) dùng cho hộp cứng, bao gồm đế (2) được thiết kế để gắn vào miệng của hộp, nắp đậy (3) được cố định vào đế thông qua bản lề (4), và thiết bị mở bao gồm chỉ báo giả mạo, được đặc trưng bởi chỉ báo giả mạo này bao gồm vấu (13) được liên kết với nắp đậy (3) bằng ít nhất một cầu có thể bẻ gãy (30) và cữ chặn (17) được gắn trực trên đế (2), cữ chặn (17) bao gồm các phương tiện để cố định vấu (13) được thiết kế để giữ vấu (13) trên đế (2) khi nắp đậy (3) di chuyển từ vị trí đóng sang vị trí mở, chiều dài của phương tiện cố định được xác định sao cho cữ chặn (17) không tiếp xúc với vấu (13) và vấu (13) được tách ra khỏi nắp đậy (3) và có thể di chuyển tự do giữa cữ chặn (17) và đế (2) xung quanh phương tiện cố định khi cầu có thể bẻ gãy (30) bị gãy, dẫn đến thay đổi vị trí của vấu (13).

2. Nắp dùng cho hộp cứng theo điểm 1, được đặc trưng bởi phương tiện cố định bao gồm móc (18) được thiết kế để gắn vào khe (19) của đế (2).

3. Nắp dùng cho hộp cứng theo điểm 2, được đặc trưng bởi móc (18) được lắp vào khe (19) theo kiểu không thể đảo ngược được.

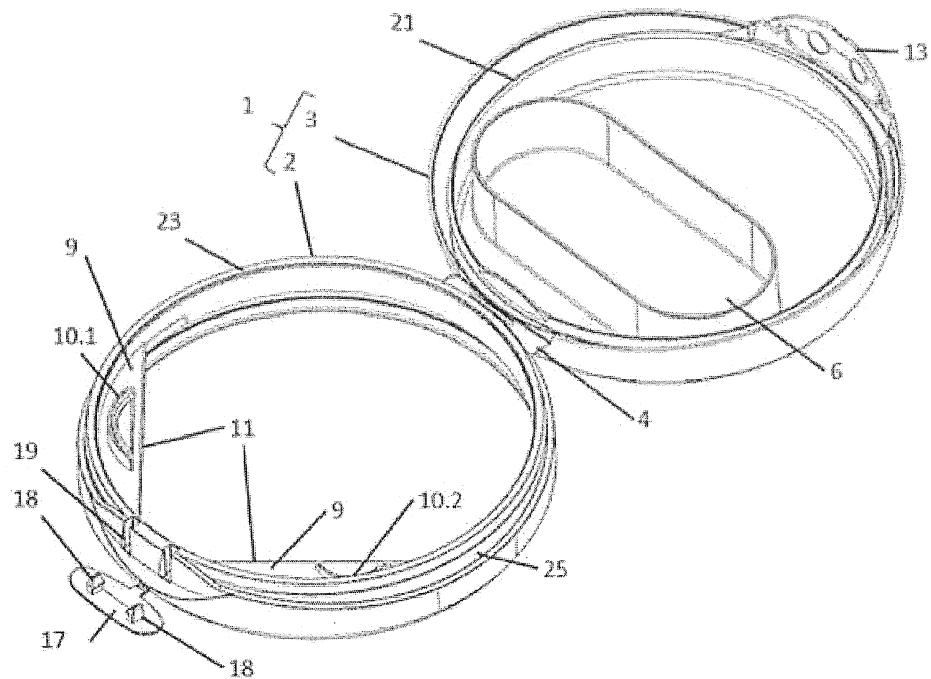
4. Nắp dùng cho hộp cứng theo điểm 2 hoặc 3, được đặc trưng bởi vấu (13) bao gồm lỗ (20) để móc (18) của cữ chặn (17) xuyên qua.

5. Nắp dùng cho hộp cứng theo một trong số các điểm từ 1 đến 2, được đặc trưng bởi nắp đậy (3) bao gồm khe (6) dùng cho thia đong.

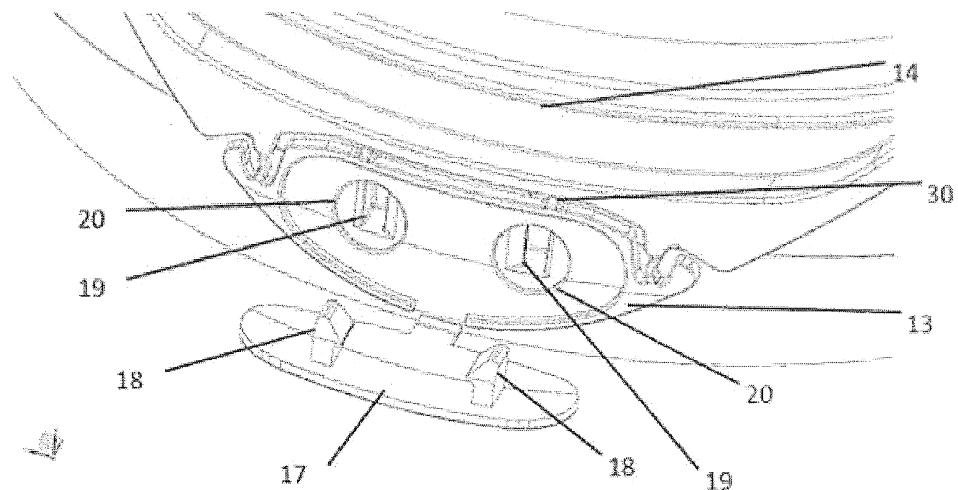
6. Nắp dùng cho hộp cứng theo một trong số các điểm từ 1 đến 3, được đặc trưng bởi đế (2) bao gồm gờ đỡ (9) cho mỗi đầu của thia đong.

7. Nắp dùng cho hộp cứng theo một trong số các điểm từ 1 đến 3, được đặc trưng bởi nắp đậy (3) bao gồm vùng kẹp (14).

[Fig. 1]



[Fig. 2]



[Fig. 3]

